



Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ HỌC, THỰC HỌC VÀ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THEO GƯƠNG CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

ĐINH THỊ HƯƠNG GIANG*

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân ta đang tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng để đáp ứng những yêu cầu mới trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Tự học, thực học và học tập suốt đời là một luận điểm quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục mà các thế hệ cán bộ, đảng viên cần phân đấu noi theo.

Vai trò, ý nghĩa của tự học, thực học và học tập suốt đời

Theo các nhà nghiên cứu, *tự học* là hoạt động có mục đích của con người; là quá trình bản thân người học tích cực, độc lập, tự giác, tự ý thức, tự nỗ lực chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng, tự tìm tòi, nghiên cứu sách vở, tài liệu tham khảo bằng những phương pháp thích hợp hướng tới mục đích nhất định.

Tự học cũng chính là khởi nguồn của phong cách tự đào tạo, là cái nôi nuôi dưỡng trí sáng tạo. Theo các chuyên gia giáo dục và khoa học của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO), kỹ năng tự học và giá trị biểu hiện của việc tự học là những thước đo của tâm lý sáng tạo và sản phẩm sáng tạo. Bước vào thế kỷ XXI, kỹ năng đó sẽ tồn tại như một trong những kỹ năng sống mà con người không thể thiếu, giúp cho mỗi cá nhân tự khẳng định mình, đồng thời không bị lạc hậu trước sự phát triển của kinh tế - xã hội, nhất là trong thời đại

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với những bước tiến vượt bậc về công nghệ số, trí tuệ nhân tạo như hiện nay, cũng như thích ứng với những tình huống phức tạp trong cuộc sống hiện đại và những thách thức lớn từ môi trường nghề nghiệp.

Hoạt động học tập nói chung và tự học nói riêng cần phải hướng tới mục tiêu *thực học*. Đó cũng chính là yêu cầu, tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả của việc học. Có nhiều quan điểm về thực học, song có thể thống nhất ở điểm, *thực học* chính là “học thật”, học trước hết là vì nhu cầu ích lợi thật sự của chính mình mà không phải nhằm phô trương, trình diễn giả tạo ra bên ngoài hay không có thực chất, không có mục đích chân chính, không có hiệu quả, không có giá trị thật, không có ý nghĩa cho mình và cho xã hội.

Học thật đối lập với học giả - lối học hình thức, học vì lợi danh. Thực học là nhằm để

* Tạp chí Cộng sản

có kiến thức, có hiểu biết, có tri thức, học để làm người, để phục vụ xã hội, làm nên những giá trị tốt đẹp cho cuộc đời. Việc học không phải là công cụ tầm thường để trục lợi. Học thật hay thực học là nhằm đến ý nghĩa, mục đích, kết quả và ứng dụng việc học mà không phải chỉ dừng lại ở hình thức hay hành vi bên ngoài hoặc nửa chừng của việc học. Đó cũng có nghĩa đã học thì nhất định phải học tới nơi tới chốn để có thể ứng dụng và phát huy kết quả học được, có sự phát triển về mặt nhận thức, ý thức cũng như mặt thực hành. Thông qua việc học, người học thật sự hiểu bản chất vấn đề và “học để làm việc”, để có khả năng tự giải quyết vấn đề thực tiễn mà không bị lúng túng, thụ động. Thực học cũng chính là học sâu, không chỉ học vì mục tiêu và lợi ích cụ thể trước mắt mà cần học tập suốt đời để tiếp thu và làm chủ kiến thức của nhân loại không ngừng được bổ sung, phát triển. Trong quá trình học, người học cần nghiên cứu thấu đáo vấn đề, có tư duy phân biện để có cái nhìn toàn diện, đa chiều về bất cứ một vấn đề gì.

Thực học là học để làm Người - một trong 4 trụ cột căn bản về giáo dục của UNESCO (học để biết - trang bị tri thức; học để làm - trang bị và rèn luyện kỹ năng; học để chung sống - có khả năng hòa nhập, tương tác xã hội, cộng đồng; học để khẳng định mình - phát triển bản thân). Do đó, việc thực học góp phần tạo nên một nền học vấn có giá trị - một nền học vấn đem lại sự phát triển cho đất nước và sự phồn vinh cho xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Tấm gương sáng ngời về tinh thần, ý chí tự học, thực học và học tập suốt đời

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về sự chăm chỉ, miệt mài, tích cực và chủ động tự học trong mọi hoàn cảnh, hướng

tới mục tiêu đấu tranh giải phóng dân tộc, mang lại độc lập, tự do và hạnh phúc cho nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm *tự học* là “tự động học tập”⁽¹⁾, “tự động là không phải tựa vào ai, là tự mình biết biến báo xoay xở, tự mình biết thực hành công tác theo nhiều hình thức mới mẻ, phong phú”⁽²⁾. Như vậy, việc học tập do chính bản thân người học quyết định, tự giác, tự chủ, không cần sự nhắc nhở, giao nhiệm vụ của người khác, tự mình nhận thấy nhu cầu của bản thân để rồi từ đó tự học. Quá trình này do người học tự mình quản lý việc học, lĩnh hội tri thức, vạch ra kế hoạch học tập và kiên trì thực hiện kế hoạch đó, tự kiểm tra, đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định mục đích của tự học là nâng cao sự hiểu biết của bản thân để phát triển và hoàn thiện nhân cách, rèn luyện các kỹ năng: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”⁽³⁾, “ý thức làm chủ không phải chỉ tỏ rõ ở tinh thần hăng hái lao động mà còn phải tỏ rõ ở tinh thần say mê học tập để không ngừng nâng cao năng lực làm chủ của mình”⁽⁴⁾, “học tập để phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm”⁽⁵⁾; do đó việc học tập là liên tục, không ngừng, “phải ra sức học tập, tu dưỡng, tự cải tạo để tiến bộ mãi”⁽⁶⁾.

Ngoài ra, tự học cần có một môi trường mà ở đó người học có thể tận dụng mọi điều kiện, mọi hoàn cảnh, mọi phương tiện để tiến hành tự học; phải tìm ra cách học tập mới

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 6, tr. 360

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 4, tr. 44

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 6, tr. 208

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 12, tr. 527

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 8, tr. 143

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 11, tr. 602

sinh động và hứng thú. Người khẳng định có thể học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót lớn... Có thể nói, Chủ tịch Hồ Chí Minh đạt được những thành công to lớn trong tự học chính là nhờ việc Người rất chú tâm tích lũy cho mình vốn sống, những kinh nghiệm phong phú trong thực tiễn đấu tranh, thực tiễn đời sống của giai cấp công nhân và của nhân dân các nước thuộc địa, đồng thời cũng nhờ những ngày miệt mài với sách, báo, thư viện, các câu lạc bộ, các bài nói chuyện, các buổi hội thảo, các viện bảo tàng, học trong nhân dân các nước mà Người đã đến trong hơn 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, cũng như học từ chính nhân dân trong nước và truyền thống dân tộc Việt Nam.

Đặc biệt, trong quan điểm về giáo dục, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh việc *học tập phải thực chất*, tức là *học tập và tự học phải gắn với thực học* để việc học thực sự có ý nghĩa và đạt được hiệu quả. Trong *Thư gửi các học sinh* trong năm học đầu tiên khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (9-1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ mục tiêu của nền giáo dục Việt Nam là không chạy theo bằng cấp mà giáo dục để đào tạo ra con người mới phụng sự Tổ quốc, làm rạng danh non sông. Nền giáo dục như thế chính là *nền giáo dục hướng tới thực học*.

Người quan niệm việc học tập phải *xuất phát từ yêu cầu thực tế thiết thực, không phô trương, hình thức; phải học cận kề, thấu đáo, cụ thể và sâu sắc đến bản chất vấn đề*. Đó chính là *thực học*. Và thực học, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, *phải gắn liền với đạo đức cách mạng*. Đạo đức phải được đặt lên hàng đầu để chỉ dẫn và bảo đảm cho việc học đạt được mục tiêu cuối cùng là “học làm người”, học để phục vụ nhân dân, vì sự ấm no, hạnh phúc của nhân dân.

Thực học cũng chính là bảo đảm học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn. Đó là một nguyên lý cơ bản trong hoạt động nhận thức và thực tiễn theo quan điểm của triết học Mác - Lê-nin, cũng là phương châm sống và hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ở đâu, việc gì, lời nói và việc làm của Người luôn thống nhất và gắn kết với nhau chặt chẽ, nói đi đôi với làm, nói với làm là một. Người chỉ rõ lý luận phải đem ra thực hành, thực hành phải nhằm theo lý luận, lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn), thực hành cũng như cái đích để bắn; có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên. Người nhấn mạnh lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tế... Có thể khẳng định trong tư tưởng Hồ Chí Minh về tự học, học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, học tập kết hợp với lao động sản xuất là một phương châm căn bản, vừa là nguyên tắc, vừa là phương pháp tự học, khẳng định giá trị của việc thực học, học để phụng sự sự nghiệp cách mạng của nhân dân.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tự học là yêu cầu, là nhiệm vụ của tất cả mọi người, không loại trừ một đối tượng nào, không phân biệt già trẻ, trai gái, nghề nghiệp,... Bởi lẽ, tri thức nhân loại thì vô hạn và ngày càng phát triển, nếu tự bản thân mỗi người không tự học, không tự trau dồi kiến thức thì sớm muộn cũng bị lạc hậu, thoái bộ và tự đào thải. Người nhấn mạnh: “Học không bao giờ cùng. Học mãi để tiến bộ mãi. Càng tiến bộ, càng thấy càng phải học thêm”⁽⁷⁾. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (năm 1947), Người viết: “lấy tự học làm cốt”. Ngày 21-7-1956, nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khóa I, Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, Bác dặn: “Học hỏi là một việc phải tiếp tục

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 61

suốt đời... Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân”.

Trong hành trình tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi rất nhiều nơi, làm rất nhiều việc, nhiều nghề, trải qua vô vàn khó khăn, gian khổ, dù sống trong lao tù, Người vẫn bằng nghị lực của mình tự học tập để nâng cao tri thức, vun đắp ý chí cách mạng để cứu nước, cứu dân. Sau này dù bận trăm công nghìn việc ở cương vị người đứng đầu Nhà nước ta, Người vẫn thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, bổ sung tri thức cho bản thân, là một tấm gương sáng về tiếp thu và sáng tạo tri thức. Người không chỉ tự học mà còn chú ý nhiều tới việc huấn luyện và đào tạo cán bộ cốt cán của phong trào, hướng dẫn họ tự học để có thể đảm đương tốt các công việc mà cách mạng giao cho.

Yêu cầu tự học, thực học và học tập suốt đời đối với cán bộ, đảng viên hiện nay theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh

Sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 18-6-1997, của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII, về “*Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”, đội ngũ cán bộ các cấp có bước trưởng thành, phát triển về nhiều mặt. Tuy nhiên, nhìn tổng thể, đội ngũ cán bộ đông nhưng chưa mạnh; tình trạng vừa thừa, vừa thiếu cán bộ xảy ra ở nhiều nơi; thiếu những cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, nhà khoa học và chuyên gia đầu ngành trên nhiều lĩnh vực. Năng lực của đội ngũ cán bộ chưa đồng đều, có mặt còn hạn chế, yếu kém. Một bộ phận không nhỏ cán bộ phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, làm việc hời hợt, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về

tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”...

Thời gian qua, xuất hiện xu hướng đề cao một chiều, một cách hình thức bằng cấp, đồng nhất giản đơn bằng cấp với trình độ thực, năng lực thực vốn có được từ việc thực học. Thực tế có tình trạng bằng cấp cao mà chất lượng thấp; học nhiều mà hành rất ít, thậm chí lúng túng, yếu kém trong thực hành. Tình trạng bằng cấp nhiều nhưng không sử dụng được, “học giả bằng thật”, “học giả mà bằng cũng giả” đã được phát hiện nhưng không bị xử lý đúng mức. Việc học không vì mục đích đúng đắn, trong sáng mà chỉ được coi là phương tiện, công cụ để tiến thân; học để vụ lợi, vị kỷ, hám danh lợi, chức quyền, địa vị. Những con số thống kê về trình độ, bằng cấp của đội ngũ cán bộ nói chung hiện nay khá cao nhưng chất lượng không tương xứng. Không ít cán bộ lãnh đạo quản lý từ cấp Trung ương, trong đó có cả cán bộ cấp cao đến cán bộ ở địa phương chạy theo học vị, học hàm, “học vì bằng cấp”, “cốt đề tiêu chuẩn hóa chức danh”, để được đề bạt, bổ nhiệm. Những biểu hiện đó là trái với tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tự học và thực học.

Xuất phát từ yêu cầu mới của thực tiễn, ngày 19-5-2018, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW về “*Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*”, trong đó nhấn mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững. Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày

13-4-2007, về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập”*, trong đó xác định xây dựng xã hội học tập là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, là mục tiêu cơ bản trong chiến lược chấn hưng và phát triển giáo dục của nước ta. Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4-11-2013, của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI, về *“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”* đề cao nhiệm vụ hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Ngày 30-10-2016, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TW về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*, trong đó chỉ rõ, một trong những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị là nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Do vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tự học tập để nâng cao trình độ hiểu biết mọi mặt, phải coi tự học là nhu cầu, thói quen, hành vi hằng ngày, là một tiêu chuẩn, một giá trị đạo đức của người cán bộ, đảng viên. Đối với mỗi cán bộ, đảng viên, tự học, tự rèn luyện được xác định như sự gắn kết giữa lý luận và thực tiễn, giúp họ không ngừng nâng cao bản lĩnh, thể lực, khơi dậy tiềm năng trí tuệ và sự sáng tạo đáp ứng yêu cầu hoạt động trong các lĩnh vực, để trở thành người lãnh đạo, quản lý giỏi, có khả năng đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Ngày nay, sự phát triển như vũ bão của khoa học - công nghệ đã và đang đòi hỏi mỗi con người cần phải liên tục bồi dưỡng kiến

thức, nâng cao năng lực để thích ứng với những biến đổi của xã hội. Nếu mỗi người lười học tập thì sẽ bị tụt hậu, cán bộ, đảng viên lười học tập thì cái “hại” nặng nề hơn rất nhiều so với người bình thường và sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực tới sự nghiệp đổi mới và công cuộc xây dựng một xã hội học tập của nước ta. Để tạo ra những người có năng lực thực chất, phải quán triệt phương châm “thực học để có thực lực”, để tinh thông chuyên môn nghiệp vụ, nhờ đó mới “thực nghiệp” và trở nên “thực tài”. Đây là yêu cầu rất cao và thực chất đối với việc học và hành của cán bộ, đặc biệt là cán bộ cấp chiến lược. Đây cũng là những thước đo đánh giá năng lực thực sự của cán bộ để thực sự tương xứng với bằng cấp mà xã hội thừa nhận. Cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược muốn đạt tới những giá trị đó không thể lười biếng trong học tập, lười biếng trong tư duy, mà phải là người học hành nghiêm túc, có tinh thần ham học, khát khao hiểu biết, có khả năng tự học suốt đời, *coi học tập như một nhu cầu văn hóa*.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay thì đội ngũ cán bộ phải đáp ứng những đòi hỏi quan trọng về văn hóa, trong đó có trình độ học vấn, trình độ hiểu biết nhiều mặt về khoa học hiện đại liên quan đến tất cả các lĩnh vực tự nhiên, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại,...; cần có tầm hiểu biết sâu rộng về tình hình chính trị thế giới, trong đó có văn hóa địa - chính trị thế giới, những nguy cơ, thách thức đặt ra với Việt Nam... Muốn vậy, mỗi một cán bộ, đảng viên nói chung và nhất là cán bộ cấp chiến lược phải định hình cho mình *văn hóa tự học, thực học và học tập suốt đời* để không rơi vào lạc hậu hay trở thành bảo thủ, trì trệ bởi *sự tụt hậu, yếu kém về trí tuệ của mỗi cán bộ, đảng viên đều dẫn đến sự yếu kém của toàn Đảng*. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ

là cái gốc của mọi công việc”⁽⁸⁾; “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém.”⁽⁹⁾ Do đó, tự học, thực học và học tập suốt đời trở thành một yêu cầu cấp bách, bắt buộc và lâu dài đối với mỗi con người Việt Nam hiện nay mà trước hết là các cán bộ, đảng viên.

Thời gian tới, để nâng cao năng lực tự học, thực học và học tập suốt đời của cán bộ, đảng viên theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, góp phần thúc đẩy công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu đặt ra trong giai đoạn cách mạng hiện nay, cần có những giải pháp căn cơ, đồng bộ:

Một là, mỗi cán bộ, đảng viên cần nhận thức sâu sắc vai trò, sự cần thiết của việc tự học, thực học trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, noi theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tự học, thực học và học tập suốt đời; xác định tự học cũng chính là nhu cầu thiết thực, tự thân, là con đường để hoàn thiện những phẩm chất, nhân cách, là yêu cầu khách quan, bắt buộc, là nghĩa vụ, quyền lợi, trách nhiệm và là tiêu chuẩn quan trọng của người cán bộ, đảng viên hiện nay.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần quán triệt và nắm vững những yêu cầu về phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong công tác của người cán bộ, về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; trên cơ sở đó, nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của việc tự học và thực học, nhằm nâng cao năng lực, trình độ, tu dưỡng đạo đức cách mạng, vươn lên về mọi mặt để theo kịp thực tiễn luôn vận động, phát triển, đáp ứng những yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới. Từ đó, mỗi cán bộ, đảng viên xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn; xác định rõ mục đích của tự học; thường

xuyên nâng cao giác ngộ chính trị, tinh thần trách nhiệm; tu dưỡng, rèn luyện thái độ khiêm tốn, cầu thị, tự giác, chủ động, sáng tạo, học hỏi mọi lúc, mọi nơi.

Hai là, mỗi cán bộ, đảng viên cần chủ động xây dựng mục tiêu, kế hoạch tự học một cách khoa học, hợp lý; quyết tâm thực hiện đúng kế hoạch với phương pháp đúng đắn, phù hợp; có thể điều chỉnh kế hoạch tự học tập phù hợp với sự phát triển của yêu cầu, nhiệm vụ. Mục tiêu xác định phải phù hợp với khả năng của bản thân và điều kiện thực tế của công việc. Nội dung tự học phải toàn diện cả nội dung cơ bản, thường xuyên, nâng cao; cả kiến thức, kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ, năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn trong công tác, phẩm chất đạo đức, lối sống, phương pháp, tác phong công tác. Hình thức, biện pháp tự học cần vận dụng linh hoạt, kết hợp việc tự học với việc học hỏi đồng nghiệp; học thông qua thực tiễn, sách vở, phương tiện thông tin đại chúng; thông qua tự phê bình, kiểm điểm; học tập kinh nghiệm các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến; thông qua quá trình tổ chức thực hiện chức trách, nhiệm vụ... Phương pháp tự học phải bảo đảm tính khoa học, học đi đôi với hành, lý luận liên hệ với thực tế; vận dụng linh hoạt các phương pháp phù hợp với mỗi cá nhân, tùy theo đặc điểm tâm - sinh lý, điều kiện, khả năng thực hiện. Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch tự học để không ngừng rút kinh nghiệm, nâng cao chất lượng học tập và vận dụng kết quả vào thực hiện chức trách nhiệm vụ.

Ba là, các cơ quan, đơn vị phải tăng cường sự lãnh đạo, quản lý đối với quá trình tự học, tự rèn luyện trong các hoạt động, công tác

(8), (9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 309, 280

của mỗi cán bộ, đảng viên; bảo đảm kịp thời cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị cho quá trình tự học của cán bộ, đảng viên trong bối cảnh mới với nhiều bước tiến về khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông.

Cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu ở các cơ quan, đơn vị cần có kế hoạch và định hướng đúng đắn về nội dung, hình thức, phương pháp, đồng thời sâu sát theo dõi, nắm bắt, nhắc nhở mỗi cán bộ, đảng viên thực hiện tốt công tác tự học, tự rèn luyện; đánh giá chuẩn xác tinh thần, thái độ, trách nhiệm cũng như chất lượng tự học, tự rèn luyện của cán bộ, đảng viên. Các cơ quan, đơn vị nên thường xuyên phát động phong trào tự học, tự rèn luyện ở mỗi cán bộ, đảng viên; đồng thời biểu dương, khen thưởng, tổ chức rút kinh nghiệm kịp thời, làm lan tỏa những tấm gương sáng trong tự học, thực học, trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cán bộ lãnh đạo phải thực sự là tấm gương cho các cán bộ, đảng viên cấp dưới noi theo về công tác tự học, tự rèn luyện để thúc đẩy phong trào tự học, tự rèn luyện ở cơ quan, đơn vị mình.

Bốn là, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về trí thức; sửa đổi, quy định các tiêu chí cụ thể để tuyển chọn, đánh giá, sử dụng đội ngũ trí thức, cán bộ; chú trọng hoàn thiện cơ chế, chính sách để đội ngũ cán bộ, trí thức phát triển bằng chính phẩm chất, tài năng; sống được bằng nghề, được trả công xứng đáng từ sáng tạo và đóng góp của mình... Tất cả nhằm tạo động lực cho trí thức, cán bộ, đảng viên tiếp tục nỗ lực tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao kiến thức, phẩm chất, năng lực và đóng góp ngày càng nhiều cho cộng đồng, xã hội.

Năm là, đẩy mạnh đổi mới công tác đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ trí thức, cán bộ,

đảng viên theo phương châm “thực học để có thực lực” nhằm nâng cao chất lượng cán bộ. Xây dựng chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trong đó nhấn mạnh vào đổi mới phương pháp học tập, khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên tự học. Đa dạng hóa nội dung, tài liệu học tập, đáp ứng yêu cầu của các bậc học, các chương trình giáo dục, đào tạo và nhu cầu học tập suốt đời của mọi người. Đánh giá chất lượng cán bộ phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, trung thực, không xem nhẹ bằng cấp nhưng cũng không tuyệt đối hóa bằng cấp. Tất cả nhằm hướng tới mục tiêu thực học, thực nghiệp, bảo đảm thực chất trong hoạt động giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng nói riêng và công tác cán bộ nói chung.

Sáu là, nâng cao và thống nhất nhận thức trong toàn Đảng và xã hội để chung tay xây dựng môi trường xã hội lành mạnh và dư luận xã hội tích cực hướng tới việc tôn trọng và đề cao giá trị thật, phê phán, đẩy lùi các giá trị giả trong mọi hoạt động xã hội, trong đó có hoạt động học tập, nhằm bảo đảm ý nghĩa thực sự của hoạt động giáo dục, tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân. Cần siết chặt kỷ luật, kỷ cương, áp dụng chế tài xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên chạy bằng cấp, dùng bằng giả, dùng tiền và lợi dụng các mối quan hệ, các sơ hở trong quản lý để có bằng cấp, chứng chỉ. Siết chặt công tác đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ, công tác phong học hàm giáo sư, phó giáo sư để hoạt động này đi vào thực chất. Đề cao giáo dục lòng tự trọng, danh dự, liêm sỉ, ý thức tự rèn luyện để có thái độ khoa học, công bằng trong đánh giá giữa học vấn với văn hóa, đạo đức với nhân cách, đức với tài, kiến thức với năng lực thực tế, giữa kiến thức thực chất với bằng cấp trong đội ngũ cán bộ và trong xã hội nói chung. □